ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *21/11/2026* *- Phòng :* **508 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	28208101880	Nguyễn Lan	Anh	21/06/2004	Gia Lai	32CBN9						
2	30204353255	Nguyễn Trần Hoàng	Anh	24/09/2002	Đà Nẵng	32CBN9						Không được dự thi
3	30204333013	Nguyễn Thị Thanh	Dung	02/01/2006	Đắk Lắk	32CBN9						
4	30214664867	Lê Quốc	Duy	12/11/2003	Đà Nẵng	32CBN9						
5	29204363163	Nguyễn Trần Thu	Hằng	30/07/2005	Đà Nẵng	32CBN9						
6	29207164134	Nguyễn Thị Minh	Hằng	23/09/2005	Quảng Trị	32CBN9						
7	29214339133	Đinh Công	Hậu	02/06/2002	Hà Tĩnh	32CBN9						
8	29204334738	Trần Thị Ngọc	Hoa	09/02/2005	Đà Nẵng	32CBN9						
9	28212600180	Đỗ Anh	Hoàng	16/06/2004	Nghệ An	32CBN9						
10	30206754917	Huỳnh Thị Thanh	Kiều	26/09/2006	Đà Nẵng	32CBN9						
11	30216549063	Cao Tiểu	Ly	26/11/2006	Quảng Trị	32CBN9						
12	29204757157	Bùi Thiên	Lý	08/04/2005	Đà Nẵng	32CBN9						
13	30204655725	Bùi Thị Ngọc	Nga	21/03/2006	Quảng Ngãi	32CBN9						
14	30204953920	Thái Thị Cẩm	Nhung	23/06/2006	Đà Nẵng	32CBN9						
15	29206232520	Nguyễn Hiền	Phương	16/01/2005	Đà Nẵng	32CBN9						
16	29207144457	Mai Thị Diễm	Quỳnh	12/02/2005	Quảng Ngãi	32CBN9						
17	30204956187	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	01/08/2006	Đắk Lắk	32CBN9						
18	30206554488	Đinh Thị Ngọc	Diễm	26/06/2006	Đà Nẵng	32CBN6						Thi lại
19	29208138370	Lê Thị Như	Quỳnh	05/12/2005	Đà Nẵng	32CBN6						Thi lại

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *21/11/2026* *- Phòng :* **609 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	28212505506	Nguyễn Phước	Thịnh	17/05/2004	Quảng Ngãi	32CBN9						
2	29204758667	Đặng Thu	Thủy	05/07/2005	Gia Lai	32CBN9						
3	28212432840	Nguyễn Tấn	Trường	01/09/2004	Đà Nẵng	32CBN9						
4	30206752186	Cao Thị	Vân	20/01/2006	Đà Nẵng	32CBN9						
5	28204620776	Trần Ngọc Thảo	Vy	24/05/2004	Đắk Nông	32CBN9						
6	30204156021	Nguyễn Bảo Khánh	Vy	11/02/2006	Quảng Trị	32CBN9						
7	29208055970	Đỗ Hoàng Mỹ	Duyên	16/09/2005	Đà Nẵng	32CHT7						
8	29208063732	Huỳnh Thị Thúy	Hà	24/04/2005	Đà Nẵng	32CHT7						
9	30207264818	Trần Thanh	Hiền	16/02/2006	Gia Lai	32CHT7						
10	26215339288	Dương Vinh	Khánh	03/10/2002	Hải Phòng	32CHT7						
11	29214759359	Trần Viết	Khoa	19/07/2005	Lâm Đồng	32CHT7						
12	29216231778	Lê Nguyễn Văn	Khoa	24/04/2005	Đà Nẵng	32CHT7						
13	29208038087	Nguyễn Thị Mỹ	Long	18/03/2005	Đà Nẵng	32CHT7						
14	29212356313	Cao Xuân	Minh	28/03/2005	Đà Nẵng	32CHT7						
15	29206624688	Hoàng Thị Kim	Oanh	13/06/2005	Quảng Trị	32CHT7						
16	28212343585	Nguyễn Trần Bảo	Phúc	15/01/2004	Quảng Ngãi	32CHT7						
17	29207160332	Hoàng Đinh Trúc	Quỳnh	06/10/2005	Quảng Ngãi	32CHT7						Không được dự thi
18	29208052019	Phan Thị Xanh	Rêu	05/03/2005	Đà Nẵng	32CHT7						
19	28214628202	Nguyễn Văn	Sang	01/11/2004	Đà Nẵng	32CHT7						
20	29206622094	Liên Hoàng Khánh	Thương	23/09/2005	Đà Nẵng	32CHT7						
21	32204607664	Đinh Thị Kim	Thùy	08/08/2007	Quảng Ngãi	32CHT7						
22	29208054878	Phan Thị Thu	Trang	06/12/2005	Đắk Lắk	32CHT7						

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *21/11/2026* *- Phòng :* **610 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	29208058058	Nguyễn Thị Thùy	Trinh	05/05/2005	Đà Nẵng	32CHT7						
2	28212306138	Lê Văn	Trường	18/02/2004	Đà Nẵng	32CHT7						
3	29214550303	Ngô Dương	Tùng	23/02/2005	Gia Lai	32CHT7						
4	29206627208	Đinh Trần Phương	Vy	26/08/2005	Đắk Lắk	32CHT7						
5	29206639964	Hồ Thị Minh	Vy	15/04/2005	Đắk Lắk	32CHT7						
6	29212249514	Hoàng Thái	Bảo	20/09/2005	Hà Tĩnh	32CHT8						
7	29209441378	Lê Thanh	Đào	23/03/2005	Quảng Trị	32CHT8						
8	29206944419	Lê Nguyễn Thục	Đoan	14/08/2005	Đà Nẵng	32CHT8						
9	29212251156	Trần Huy Hùng	Đức	26/01/2005	Gia Lai	32CHT8						
10	29206949552	Nguyễn Lê Thùy	Dung	22/08/2005	Đà Nẵng	32CHT8						
11	29204761495	Nguyễn Cao Mỹ	Duyên	12/11/2005	Đắk Lắk	32CHT8						
12	29212253520	Nguyễn Đình	Hoàn	17/10/2005	Đà Nẵng	32CHT8						
13	29206757695	Lê Thị Xuân	Hương	31/10/2005	Quảng Trị	32CHT8						
14	29212562828	Võ Văn	Khiêm	02/04/2005	Quảng Trị	32CHT8						
15	29206523275	Phạm Thị Thảo	Linh	20/09/2005	Đà Nẵng	32CHT8						
16	29206745694	Meri	Linh	03/04/2005	Quảng Ngãi	32CHT8						
17	29204737118	Võ Thị Thảo	Ly	01/01/2005	Đà Nẵng	32CHT8						
18	29212241349	Tạ Đức	Mạnh	21/10/2005	Quảng Ngãi	32CHT8						
19	29204759971	Dương Kiều	Nhi	30/06/2005	Gia Lai	32CHT8						
20	29212241256	Nguyễn Minh	Nhựt	20/03/2005	Đà Nẵng	32CHT8						
21	29212457462	Nguyễn Văn	Phong	22/08/2005	Đà Nẵng	32CHT8						
22	29212265067	Trần Quang	Phú	05/10/2005	Quảng Trị	32CHT8						
23	29212434781	Nguyễn Huỳnh	Phước	06/06/2005	Đà Nẵng	32CHT8						

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *21/11/2026* *- Phòng :* **623 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	29204455011	Nguyễn Trương Hoàng	Phương	26/11/2005	Đà Nẵng	32CHT8						
2	29204761877	Trần Võ Lệ	Quyên	19/11/2005	Đà Nẵng	32CHT8						
3	29204764067	Trần Thị Thanh	Tâm	06/12/2005	Đà Nẵng	32CHT8						
4	30207162376	Trịnh Thị Phương	Thảo	20/03/2005	Gia Lai	32CHT8						
5	30206754990	Nguyễn Huỳnh Minh	Thư	08/01/2006	Quảng Ngãi	32CHT8						Không được dự thi
6	30207150471	Trần Thị Kiều	Trang	21/04/2005	Đà Nẵng	32CHT8						
7	29206957591	Ngô Thị Kiều	Vy	01/10/2005	Đà Nẵng	32CHT8						
8	29214626093	Trần Anh	Khang	14/06/2005	Gia Lai	32CSC5						Thi lại
9	29204544164	Lê Hạnh	Vy	01/10/2005	Gia Lai	32CSC5						Thi lại
10	29207254324	Nguyễn Thị	Mai	28/02/2005	Quảng Trị	32SHT6						Thi lại
11	29208063140	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	17/01/2005	Đắk Lắk	32SSC4						Thi lại
12	29208050870	Đặng Thanh	Thùy	09/04/2005	Quảng Ngãi	32SSC4						Thi lại
13	28212349802	Nguyễn Văn	Trung	17/07/2004	Đà Nẵng	32SYC5						Thi lại
14	30212233171	Lê Tuấn	Khang	29/09/2006	Đà Nẵng	32TBN9						Thi lại
15	30212232571	Đỗ Văn	Tuấn	10/11/2006	Đà Nẵng	32TBN9						Thi lại
16	28212504375	Lê Phan Đan	Huy	21/10/2004	Đà Nẵng	32THT9						Thi lại
17	29206420201	Nguyễn Thị Như	Ngọc	29/12/2005	Quảng Ngãi	32THT9						Thi lại
18	29212343898	Dương Chí	Chương	13/03/2005	Đắk Lắk	32TSC8						Thi lại
19	0914124906	Nguyễn Huy	Hiếu	22/09/2006	Đà Nẵng	32TYC8						Thi lại
20	29214756131	Thái Quang	Minh	19/06/2005	Đà Nẵng	32TYC8						Thi lại

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**